

Số: /TB-BVĐKT

Khánh Hòa, ngày 26 tháng 6 năm 2024

THÔNG BÁO

Về việc mời báo giá dự toán mua sắm vật tư điện sửa chữa, thay thế thường xuyên năm 2024

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa đang có nhu cầu mua sắm vật tư điện sửa chữa, thay thế thường xuyên năm 2024. Để có căn cứ xây dựng giá kế hoạch thực hiện gói mua sắm nêu trên, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa kính mời các công ty/đơn vị có khả năng cung cấp gửi Hồ sơ báo giá với nội dung cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN CỦA ĐƠN VỊ YÊU CẦU BÁO GIÁ

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - Người nhận: Phòng Hành chính Quản trị - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa
 - Địa chỉ: 19 Yersin, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
 - Điện thoại: 0911 874 896
 - Địa chỉ email: phcqtbvkh@gmail.com
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ nêu trên.
 - Nhận qua email: các đơn vị báo giá trực tiếp đồng thời gửi kèm file mềm tính năng kỹ thuật (Word, excel,...) qua mail.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: từ ngày 26/6/2024 đến trước 8 giờ ngày 02/7/2024. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 02/7/2024.

II. NỘI DUNG YÊU CẦU BÁO GIÁ

- Danh mục hàng hóa yêu cầu báo giá (*Danh mục chi tiết tại Phụ lục đính kèm*).
- Địa điểm và các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản: Phòng Hành chính Quản trị (kho tầng 2, khu Hậu cần) - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa - 19 Yersin - phường Lộc Thọ - thành phố Nha Trang - tỉnh Khánh Hòa.
- Thời gian thực hiện hợp đồng dự kiến: 60 ngày kể từ ngày hợp đồng được ký.
- Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:
 - Tạm ứng: không
 - Hình thức thanh toán: Chuyển khoản
 - Thời hạn thanh toán: trong vòng 60 ngày kể từ ngày Nhà thầu cung cấp đầy đủ chứng từ thanh toán theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

III. HỒ SƠ CHÀO GIÁ

Bảng báo giá (có ký tên đóng dấu): trong đó giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển và các loại phí khác; thông tin kỹ thuật chi tiết và hàng mẫu (nếu có).

Các đơn vị tham gia chào giá có thể liên hệ số điện thoại 0911 874 896 để tìm hiểu thêm thông tin.

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa kính mời các đơn vị quan tâm gửi bảng báo giá trong thời gian và địa điểm nêu trên.

Trân trọng./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Như trên;
- Website Bệnh viện;
- Lưu: VT, HCQT_(H).

GIÁM ĐỐC

Phan Hữu Chính

Phụ lục
DANH MỤC HÀNG HÓA YÊU CẦU BẢO GIÁ

(Kèm theo Thông báo số /TB-BVĐKT ngày 26/6/2024 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa)

STT	Tên hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
1	Aptomat 30A	Bộ ngắt mạch an toàn loại HB 30A (CB cóc 30A): dòng điện định mức 30A, điện áp định mức 240V AC, tần số 50/60 Hz, số cực 2P, dòng cắt ngắn mạch định mức 1.5kA, chất liệu tiếp điểm 100% đồng. Sản phẩm có dạng khối hình chữ nhật màu đen bằng vật liệu cách nhiệt, cách điện theo tiêu chuẩn quốc tế JIS. Tiêu chuẩn SX: IEC60898, IEC60947-2.	cái	60
2	Băng keo điện	Kích thước 10 yard; chất liệu: vinyl, mastic, cao su và cambric; băng keo sản xuất từ màng PVC và lớp keo dính rubber đặc biệt có khả năng co giãn tốt, khả năng kéo dãn và bám dính cao, khả năng chống cháy tốt, chịu được nguồn điện lên tới 600V; màu sắc: đen. Độ dày màng film và keo băng dính điện: 100 micron, độ dẫn dài 200%, độ rộng 18 mm. Quy cách: cây/10 cuộn.	cuộn	60
3	Bóng đèn tròn sợi đốt 60W	Bóng đèn nung sáng: công suất 60W, đuôi đèn E27, nguồn điện 220V, loại bóng sợi đốt (dây tóc) vỏ bóng tròn trong, đường kính bóng 50 mm. Tiêu chuẩn TCVN 7592:2006.	cái	100
4	Bóng đèn led 5W tròn	Bóng đèn led bulb tròn 5W: kích thước (55 x 100) mm; đầu đèn E27; nguồn điện danh định: 220V/50-60Hz; góc chùm tia 180 độ; vật liệu nhôm - nhựa; công suất 5W; điện áp có thể hoạt động 150V-250V; dòng điện (max) 0,06A; hệ số công suất 0,5; quang thông 475/450 lm; hiệu suất sáng 95/90lm/W; nhiệt độ màu 6500K/3000K; hệ số trả màu (CRI) 83/TCVN 7114:2008; tuổi thọ đèn 20.000 giờ; chu kỳ tắt/bật 50.000 lần; mức tiêu thụ điện 1000 giờ: 5kWh; mức hiệu suất năng lượng: A++; hàm lượng thủy ngân: 0mg; thời gian khởi động của đèn < 0,5giây. Tiêu chuẩn: TCVN 8782:2011/IEC 62560: quy định về an toàn; TCVN 8783:2011/IEC 62612: yêu cầu về tính năng.	cái	150
5	Bóng đèn led 1,2 m	Bóng đèn led tuýp 1,2 m 20W thủy tinh. Kích thước (Ø x L): (27 x 1213) mm. Nguồn điện danh định: (170-250)V/(50-60)Hz. Công suất: 20W. Lắp thay thế bộ đèn huỳnh quang: 1,2m công suất 40W/36W. Vật liệu bóng: thủy tinh. Điện áp có thể hoạt động: (170-250)V. Dòng điện (max): 180mA. Hệ số công suất: 0,5. Quang thông: 2600/2600/2600/2200lm. Hiệu suất sáng: 130/130/130/100lm/W. Nhiệt độ màu: 6500K/5000K/4000K/3000K. Hệ số trả màu: (CRI) 82/TCVN 7114: 2008. Tuổi thọ đèn: 30.000 giờ. Chu kỳ tắt/bật: 50.000 lần. Mức tiêu thụ điện 1000 giờ: 10kWh. Mức hiệu suất năng lượng: A+. Hàm lượng thủy ngân: 0mg. Thời gian khởi động của đèn: <0,5giây. Tiêu chuẩn: TCVN 10885-2-1:2015 /IEC 62776-2-1:2014; TCVN 11846:2017 /IEC 62776:2017.	cái	600

6	Bóng đèn led 0,6 m	Bóng đèn led tuýp 0,6 m 10W thủy tinh. Kích thước (\varnothing x L): (26 x 600) mm. Đầu đèn G13. Nguồn điện danh định 220V/50-60Hz. Công suất 10W. Lắp thay thế bộ đèn huỳnh quang: 0,6m công suất 20W/18W. Vật liệu bóng: thủy tinh. Điện áp có thể hoạt động: 170V-250V. Dòng điện (max): 0.11 A. Hệ số công suất: 0,5. Quang thông: 1100/1100/1100/1000lm. Hiệu suất sáng: 110/110/110/100 lm/W. Nhiệt độ màu: 6500K/5000K/4000K/3000K. Hệ số trả màu: (CRI) 82/TCVN 7114:2008. Tuổi thọ đèn: 30.000 giờ. Chu kỳ tắt/bật: 50.000 lần. Mức tiêu thụ điện 1000 giờ: 20kWh. Mức hiệu suất năng lượng: A+. Hàm lượng thủy ngân: 0mg. Thời gian khởi động của đèn: < 0,5 giây. Tiêu chuẩn: TCVN 10885-2-1:2015 /IEC 62776-2-1:2014; TCVN 11846:2017 /IEC 62776:2017.	cái	160
7	Cánh quạt trần	Bộ cánh quạt trần 3 cánh & cây ty (sử dụng được cho quạt trần Mỹ Phong): chất liệu sắt sơn tĩnh điện; chiều dài cánh 60cm; màu sắc trắng.	bộ	15
8	Cánh quạt nhựa	Cánh quạt nhựa 3 lá lỗ khuyết (dành cho loại quạt có trục): đường kính cánh quạt 40 cm; dùng cho hầu hết các loại quạt.	cái	60
9	Cầu chì full	Cầu chì dùng cho dòng full: dòng điện định mức 10A; điện áp định mức 250V AC.	cái	15
10	Công tắc âm full	Công tắc 1 chiều 16A 250V AC: chất liệu nhựa Urea Resin, đồng; màu trắng; thiết bị tương thích: dòng full color; loại: thiết bị rời, module; chức năng: công tắc 1 chiều; dòng định mức 16A 250V AC 50/60 Hz.	cái	15
11	Công tắc âm wide	Công tắc 1 chiều 16A 250V AC - cắm nhanh: chất liệu nhựa Urea Resin, đồng; màu trắng; thiết bị tương thích: dòng wide; loại: thiết bị rời, module; chức năng: công tắc 1 chiều; dòng định mức 16A 250V AC 50/60 Hz; kiểu nối dây: cắm nhanh; loại cáp sử dụng: cáp cứng (cáp 1 lõi, cáp điện lực CV), tiết diện cáp sử dụng 1,5-4 mm ² .	cái	20
12	Dây CV 2,5	Dây đơn mềm VCm-2.5 (50/0.25) 450/750V. Cấu trúc cáp: Ruột đồng mềm cấp 5 → cách điện PVC 105°C. Loại: Cáp mềm VCm. Tiết diện danh nghĩa: 2.5mm ² . Kết cấu: 50/0.25N ^o /mm. Điện trở DC tối đa ở 20°C: 7.98Ω/km. Chiều dày cách điện danh nghĩa: 0.8mm. Dòng định mức: 23A. Điện áp danh nghĩa: 450/750V. Quy cách đóng gói 100 mét/cuộn. Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 6610-3/ IEC 60227-3.	mét	200
13	Dây điện đôi 2 x 3,0	Dây đôi mềm dẹt VCmd 2x1.5 (2x30/0.25) 0.6/1KV: cấu trúc cáp ruột đồng mềm cấp 5 → cách điện PVC 105°C, loại cáp mềm VCmd; tiết diện danh nghĩa (2 x 1,5) mm ² ; kết cấu 2 x (30/0,25) N ^o /mm; điện trở DC tối đa ở 20°C 13,3 Ω/km; chiều dày cách điện danh nghĩa 0,8 mm; dòng định mức 14A; điện áp danh nghĩa 0.6/1 KV. Quy cách đóng gói 100 mét/cuộn. Tiêu chuẩn áp dụng: AS/NZS 5000.1.	mét	500
14	Dây dẹt 2 x 1,5	Dây đôi mềm ovan VCmo-2x1.5 (30/0.25) 300/500V. Cấu trúc cáp: Ruột đồng cấp 5 → cách điện PVC V-90 → Vỏ PVC (3V-90). Tiết diện danh nghĩa: 2x1.5mm ² . Kết cấu: 30/0.25N ^o /mm. Điện trở DC tối đa ở 20°C: 13.3Ω/km. Chiều dày cách điện danh nghĩa: 0.7mm. Chiều dày vỏ danh nghĩa: 0.8mm. Điện áp danh nghĩa: 300/500V. Quy cách đóng gói 100 mét/cuộn. Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 6610-5/ IEC 60227-5.	mét	300

15	Dây dẹp 2 x 2,5	Dây đôi mềm ovan VCmo-2x2.5 (50/0.25) 300/500V: cấu trúc cáp ruột đồng cấp 5 → cách điện PVC V-90 → vỏ PVC (3V-90); tiết diện danh nghĩa (2 x 2,5) mm ² ; kết cấu 50/0.25 N ^o /mm; điện trở DC tối đa ở 20°C 7,98 Ω/km; chiều dày cách điện danh nghĩa 0,8 mm; chiều dày vỏ danh nghĩa 1 mm; điện áp danh nghĩa 300/500V. Quy cách đóng gói 100 mét/cuộn. Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 6610-5/ IEC 60227-5.	mét	500
16	Dây dẹp 2 x 4	Dây đôi mềm ovan VCmo-2x4 (56/0.3) 300/500V. Cấu trúc cáp: Ruột đồng cấp 5 → cách điện PVC V-90 → Vỏ PVC (3V-90). Tiết diện danh nghĩa: 2x4mm ² . Kết cấu: 56/0.3N ^o /mm. Điện trở DC tối đa ở 20°C: 4.95Ω/km. Chiều dày cách điện danh nghĩa: 0.8mm. Chiều dày vỏ danh nghĩa: 1.1mm. Điện áp danh nghĩa: 300/500V. Quy cách đóng gói 100 mét/cuộn. Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 6610-5/ IEC 60227-5.	mét	200
17	Dây rút nhựa 3 tắc	Chất liệu nhựa, kích thước 3 tắc.	gói	10
18	Dimmer quạt wide	Dimmer điều chỉnh tốc độ quạt: thiết bị tương thích: dòng wide; công suất 1000W; điện áp: 220V AC.	cái	100
19	Đuôi sứ E27	Chất liệu: vỏ sứ; màu sắc: trắng xám; công suất khuyến nghị: dưới 150W; chuẩn đuôi E27; kích thước: Ø 37 x 42 mm; kiểu gắn bóng: ren xoắn.	cái	20
20	Hộp số quạt trần	Hộp số bấm cơ 5 nút bấm: kích thước (163 x 82 x 55) mm; công suất 100W; điện áp 220V.	cái	15
21	Hộp nổi đơn	Chất liệu nhựa tổng hợp tự chống cháy; loại đế nổi đơn; kích thước: (120 x 70 x 35) mm.	cái	30
22	Hộp nổi CB	Hộp nổi dùng cho CB cóc: chất liệu nhựa tổng hợp tự chống cháy.	cái	20
23	Máng đèn đơn led 1,2 m	Nguồn điện 220V/50Hz; chất liệu thép sơn tĩnh điện; lắp 1 bóng tube 1,2 m; kích thước (1233 x 48 x 68) mm.	cái	60
24	Máng đèn đôi led 1,2 m	Nguồn điện 220V/50Hz; chất liệu thép sơn tĩnh điện; lắp 2 bóng tube 1,2 m; kích thước (1237 x 48 x 68) mm.	cái	60
25	Mặt nạ 3 full	Mặt dùng cho 3 thiết bị dòng full: màu sắc trắng; chất liệu nhựa; kích thước: (70 x 120) mm.	cái	40
26	Mặt nạ 3 wide	Mặt dùng cho 3 thiết bị dòng wide: màu sắc trắng; chất liệu nhựa; kích thước: (70 x 120) mm	cái	40
27	Motor quạt	Công suất max 60W; điện áp 220V, 50Hz; có 3 cấp tốc độ gió, động cơ đã được đấu sẵn tụ 2MF; đảo chiều động cơ bằng tuốc năng cơ; cuộn dây bằng đồng nguyên chất 100%, phát nóng thấp, hoạt động bền bỉ liên tục; dùng thay thế cho quạt cây, quạt treo tường, hoặc các ứng dụng khác... Sản phẩm có thể thay thế được cho động cơ quạt của tất cả các hãng.	cái	30
28	Motor quạt hút	Động cơ quạt hút (đầu quạt hút) dùng điện 220V, được quấn bằng dây đồng 100%; chiều dài cốt 105 mm, đường kính hộp 84 mm, đường kính luân rìa ngoài là 108 mm, dây điện nối gồm 3 sợi.	cái	20
29	Mũ chụp quạt trần	Chất liệu nhựa, màu sắc: trắng.	cái	15

30	Nẹp 2 phân	Nẹp vuông 2P (20 x 10) - 2m/cây	cây	200
31	Nhông quạt điện	Động cơ tuốc năng quạt treo tường, quạt cây: điện áp 220-240V; tần số 50/60Hz; tốc độ 5/6 RPM; công suất 4W; đường kính trục 7 mm; đường kính lỗ trên trục 4 mm.	cái	80
32	Ổ cắm âm full	Ổ cắm đơn có màn che: chất liệu nhựa Urea Resin, đồng; màu sắc: trắng; thiết bị tương thích: dòng full color; loại: thiết bị rời, module; chức năng: ổ cắm 2 chấu; loại chân cắm: tròn, đẹp; có màn che; điện áp định mức 250VAC; dòng điện định mức 16A.	cái	60
33	Ổ cắm di động 2 công tắc	Ổ cắm dài di động 2 công tắc - cầu chì tự động (10A-2000W): chất liệu nhựa PA chống cháy, chống va đập; số ổ cắm: 6; chiều dài dây: 3m; lõi dây: 2.	cái	20
34	Ổ cắm wide	Ổ cắm 2 chấu 16A 250VAC - bắt vít: chất liệu nhựa Urea Resin, đồng; màu sắc: trắng; thiết bị tương thích: dòng wide; loại: thiết bị rời, module; chức năng: ổ cắm 2 chấu; có màn che, kiểu nổi dây: bắt vít; loại cáp sử dụng: cáp cứng (cáp 1 lõi, cáp điện lực CV); tiết diện cáp sử dụng 1,5~4 mm ² ; điện áp định mức 250V AC; dòng điện định mức 16A.	cái	40
35	Ổ cắm đôi 3 chấu wide	Ổ cắm đôi 3 chấu 16A 250VAC - cắm nhanh: chất liệu nhựa Urea Resin, đồng; màu sắc trắng; thiết bị tương thích dòng wide; loại: thiết bị rời, module; chức năng: 2 ổ cắm 3 chấu; dòng định mức 16A 250VAC 50/60 Hz; có màn che; kiểu nổi dây: cắm nhanh; loại cáp sử dụng: cáp cứng (cáp 1 lõi, cáp điện lực CV); tiết diện cáp sử dụng 1,5~4 mm ² .	cái	35
36	Phe quạt	Lốc quạt điện 220V. Chất liệu: dây đồng 100%.	cái	60
37	Trục quạt + bạc quạt	Bộ trục quạt B4 có lỗ dài 19 cm + 2 bạc tròn. Trục bạc có lỗ thường dùng trong các loại quạt bàn, quạt cây, quạt treo tường cánh có rãnh ở đằng sau. Mỗi bộ gồm: 1 trục và 2 bạc tròn. Chiều dài trục: 19 cm. Đường kính: 8 mm. Đầu trục: có lỗ, cánh vát. Bạc: Thiết kế theo chuẩn bạc tròn.	bộ	50
38	Tụ quạt	Tụ quạt có dây cắm. Điện dung: 2μF. Điện áp: 450VAC. Tần số: 50,60Hz.	cái	150
39	Vít 5 phân	Vít bản tắc kê 5 ly, kích thước (5 x 70) mm (10 cái/gói).	gói	100
40	Vòng bi quạt trần	Vòng bi 6203 2RS (Vòng bi cầu nắp chắn bằng nhựa): đường kính trong 17 mm; đường kính ngoài 40 mm; độ dày vòng bi 12 mm; trọng lượng 0,065 kg.	cái	30

Lưu ý: Báo giá đã bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển và bốc xếp đến tận kho.